BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kinh tế vĩ mô 1** Mã học phần: **KT102** Nhóm: **1E01**
CBGD: **000551 - Quan Minh Nhựt** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ET2521X1** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CT2520X109	VÕ TRUNG NÊN	ET2520X1	01/02/1990						
2	DC2322X027	LÝ KIM YẾN	EP2322X1	16/08/2002						
3	DC2422X733	CAO PHƯƠNG UYÊN	ED2422X3	07/09/1996						
4	DC2520X006	NGÔ KIM HẢO	EP2520X1	23/09/2005						
5	DC2520X107	LÊ THỊ HỒNG LOAN	ET2520X1	01/03/1985						
6	DC2520X217	HỒ THỊ CẨM TIÊN	EC2520X1	31/08/1992						
7	DC2520X300	BÙI THỊ MỸ ANH	ED2520X1	12/12/1999						
8	DC2520X301	PHẠM ĐẶNG QUỲNH ANH	ED2520X1	04/12/1997						
9	DC2520X306	TRẦN THỊ PHƯƠNG HỒNG	ED2520X1	10/05/1998						
10	DC2520X314	NGUYỄN THỊ THIÊN NHI	ED2520X1	16/02/2000						
11	DC2520X317	ĐẶNG THỊ THÚY QUYÊN	ED2520X1	03/09/1997						
12	DC2520X319	NGUYỄN PHẠM MINH THƯ	ED2520X1	04/04/1998					CT	
13	DC2521X005	NGUYỄN HOÀNG HUY	EP2521X1	10/07/2005					CT	
14	DC2521X009	PHAN THỊ NGỌC MAI	EP2521X1	01/09/2004						
15	DC2521X100	TRẦN NHẬT CƯỜNG	ET2521X1	21/10/1991						
16	DC2521X101	NGUYỄN THU HỒNG	ET2521X1	08/02/1989						
17	DC2521X301	NGUYỄN LÊ ĐỨC ANH	ED2521X1	16/12/1997						
18	DC2521X302	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	ED2521X1	10/05/1996						
19	DC2521X303	HUỲNH THỊ TÚ CẦM	ED2521X1	15/04/1997					CT	
20	DC2521X304	TRIỆU THÙY DUNG	ED2521X1	25/12/1996						
21	DC2521X305	NGUYỄN HÀ GIANG	ED2521X1	06/07/1996						
22	DC2521X312	VÕ ĐĂNG KHOA	ED2521X1	05/12/2001						
23	DC2521X319	DƯƠNG KIM NGÂN	ED2521X1	13/01/1995						
24	DC2521X327	NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG	ED2521X1	21/01/1996						
25	DC2521X338	LÝ KIM Ý	ED2521X1	20/02/1999						
26	DC2522X001	TRẦN NGUYỄN TÂM ANH	EP2522X1	23/12/1987						
27	DC2522X003	MAI GIA BẢO	EP2522X1	24/08/1993						
28	DC2522X014	NGUYỄN HỮU LỢI	EP2522X1	08/03/1989						
29	DC2522X016	ĐÀO KIM NGÂN	EP2522X1	31/07/2001						
30	DC2522X019	NGUYỄN MINH NHỰT	EP2522X1	26/03/2006						
31	DC2522X103	LÊ NGUYỄN KHOA ĐĂNG	ET2522X1	18/10/2004						
32	DC2522X106	TRƯƠNG THANH HUY	ET2522X1	26/09/2001					CT	
33	DC2522X111	TRẦN THẮNG LỢI	ET2522X1	14/07/1994						
34	DC2522X118	LÊ THANH TRỌNG	ET2522X1	11/10/1993						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kinh tế vĩ mô 1** Mã học phần: **KT102** Nhóm: **1E01**
CBGD: **000551 - Quan Minh Nhựt** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ET2521X1** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
35	DC2522X301	PHAN THÀNH ĐẠT	ED2522X1	08/01/1990						
36	DC2522X302	NGUYỄN VIỆT HÀ	ED2522X1	28/02/1997					CT	
37	DC2522X307	TRẦN VĂN LỰU	ED2522X1	01/01/1976						
38	DC2522X313	HUỲNH DIỄM SƯƠNG	ED2522X1	01/01/1995						
39	NS2521X103	LÊ THỊ HỒNG HUỆ	ET2521X1	04/09/2004						

Tổng số: 39 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Đại số tuyến tính và hình học** Mã học phần: **TN012** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002085 - Phạm Bích Như** Số tín chỉ: **4**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP23V7X1** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC23V7X004	HỒ THỊ NGỌC HẠNH	EP23V7X1	22/12/2003					CT	

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Lịch sử nhà nước và pháp luật** Mã học phần: **KL113** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002591 - Huỳnh Thị Cẩm Hồng** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2532X2** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CT2532X704	ĐẶNG THỊ NHƯ HUỲNH	ED2532X2	22/07/1995						
2	CT2532X712	TRẦN THỊ THU THẮM	ED2532X2	25/06/2000						
3	CT2532X717	PHẠM MINH TUẤN	ED2532X2	05/01/1992						
4	DC2532X518	ĐINH BÁ NGHĨA	EP2532X2	04/03/2007						
5	DC2532X524	PHẠM NGỌC THẠCH	EP2532X2	12/02/2004						
6	DC2532X526	NGUYỄN VĂN THOẠI	EP2532X2	26/08/1987						
7	DC2532X528	NGUYỄN NGỌC TRANG	EP2532X2	18/02/2003						
8	DC2532X529	VÕ THANH QUỲNH TRANG	EP2532X2	19/10/2007						
9	DC2532X601	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	ET2532X2	05/10/2007						
10	DC2532X603	NGUYỄN MẠNH KHAN	ET2532X2	01/01/1989						
11	DC2532X608	NGUYỄN THỊ TÚ TRÂN	ET2532X2	09/09/1992						
12	DC2532X706	NGÔ THỊ MỸ KHÁNH	ED2532X2	29/11/2004						
13	DC2532X710	NGUYỄN PHƯỚC SANG	ED2532X2	23/04/2000						
14	DC2532X714	LÊ THỊ THỦY TIÊN	ED2532X2	04/01/1992						
15	DC2532X730	NGUYỄN QUANG DIỆP	ED2532X2	10/05/1983						
16	DC2532X731	TRẦN VĂN DUẨN	ED2532X2	06/12/1983						
17	DC2532X735	LÊ TIẾN ĐẠT	ED2532X2	18/11/1978						
18	DC2532X743	DƯƠNG ĐÌNH KHÁNH	ED2532X2	12/10/1999						
19	DC2532X750	LÊ HỒNG NGỌC MỸ	ED2532X2	05/10/1999						
20	DC2532X752	NGUYỄN NGỌC NGÂN	ED2532X2	13/11/1994						
21	DC2532X753	PHẠM HỒNG NGỌC	ED2532X2	06/06/2000						
22	DC2532X759	NGUYỄN THỊ NHÍ	ED2532X2	01/01/1988						
23	DC2532X763	ĐẶNG HẢI NINH	ED2532X2	20/01/1989						
24	DC2532X768	NGUYỄN VƯƠNG QUỐC THÁI	ED2532X2	18/07/1985						
25	DC2532X771	LÊ DUY THINH	ED2532X2	06/04/1988						
26	DC2532X773	NGUYỄN TẤN THÔNG	ED2532X2	28/08/1994						
27	DC2532X774	TẤT ANH THƯ	ED2532X2	10/03/1971						
28	DC2532X789	CHÂU THANH TƯƠI	ED2532X2	10/06/1988						
29	LK2132X430	NGUYỄN TRẦN TRUNG AN	ET2132X2	21/07/1995					CT	
30	VT2532X792	NGUYỄN THỊ VÂN	ED2532X2	16/12/1989						

Tổng số: 30 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Cỏ dại** Mã học phần: **NN414** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002416 - Nguyễn Chí Cương** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP2473X3** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2473X402	LÊ ANH KIỆT	EP2473X3	21/07/1999					CT	
2	DC2473X406	NGUYỄN QUỐC TRẠNG	EP2473X3	27/11/1987						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kiểm nghiệm sản phẩm động vật** Mã học phần: **NS120** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002796 - Nguyễn Khánh Thuận** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2467X1** Phòng thi: **103**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2367X312	HUỲNH THỊ NGỌC CHÂU	ED2467X1	10/02/1973					CT	
2	DC2467X101	LÊ THỊ PHƯƠNG BÌNH	ET2467X1	02/09/1984						
3	DC2467X105	VÕ MINH DUY	ET2467X1	23/04/2000						
4	DC2467X212	DANH RINH	EC2467X1	01/01/1987						
5	DC2467X218	NGUYỄN TRỌNG CẦN	EC2467X1	05/09/1981						
6	DC2467X219	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	EC2467X1	01/06/1995						
7	DC2467X304	NGUYỄN PHÙ DU	ED2467X1	13/07/1996						
8	DC2467X306	ĐỖ THỊ NGỌC HÂN	ED2467X1	01/01/1987						
9	DC2467X336	SƠN THÁI NGỌC	ED2467X1	13/02/1993						
10	DC2467X347	NGUYỄN MINH KHANG	ED2467X1	09/08/1998						
11	VL2467X319	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂN	ED2467X1	22/02/1989						

Tổng số: 11 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Nhập môn kỹ thuật** Mã học phần: **CN100** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001061 - Nguyễn Minh Luân** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP25D5X2** Phòng thi: **103**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CK25D5X102	TRẦN HỒNG NGỌC	ED25D5X2	15/04/2003						
2	CK25D5X111	PHAN THỊ NGỌC HÂN	ED25D5X2	26/12/2003						
3	CK25D5X113	TRẦN CÔNG TÂM NHƯ	ED25D5X2	29/05/2003						
4	CK25D5X114	ĐOÀN THỊ NGỌC THƠ	ED25D5X2	15/10/2003						
5	DC25D5X007	NGUYỄN HOÀNG HUY	EP25D5X2	18/06/1998						
6	DC25D5X009	TRƯƠNG MINH MẪN	EP25D5X2	04/07/2002						
7	DC25D5X014	LÂM THỊ HUỲNH NHƯ	EP25D5X2	15/11/1997						
8	DC25D5X017	NGUYỄN THANH PHÚC	EP25D5X2	20/11/2002						
9	DC25D5X028	NGUYỄN NGỌC TRANG	EP25D5X2	09/12/2003						
10	DC25D5X104	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	ED25D5X2	16/10/2004						
11	DC25D5X109	NGÔ THANH VÂN	ED25D5X2	10/12/2005						
12	DC25D5X110	NGUYỄN TIẾN ĐỨC	ED25D5X2	20/08/2004						
13	DC25D5X112	PHẠM QUANG MINH	ED25D5X2	01/03/2004						
14	DC25D5X115	NGUYỄN ĐẶNG KIM ANH	ED25D5X2	23/03/1998						
15	DC25D5X118	THÁI MINH KHA	ED25D5X2	16/04/2002						
16	DC25D5X123	ĐỖ NAM QUAN	ED25D5X2	10/07/1973						
17	DC25D5X124	LÊ THỊ THANH TÂM	ED25D5X2	22/12/1997						
18	DC25D5X131	NGUYỄN HỒ PHƯỚC THÀNH	ED25D5X2	28/11/1990						
19	DC25D5X133	LÊ MINH NON	ED25D5X2	10/03/2004						
20	DC25D5X135	NGUYỄN HỮU THỊNH	ED25D5X2	07/08/2004						
21	DC25D5X136	NGUYỄN HỮU NHÂN	ED25D5X2	15/11/2004						
22	DC25D5X138	NGUYỄN LÊ QUỲNH HƯƠNG	ED25D5X2	07/11/2004						
23	DC25D5X139	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	ED25D5X2	11/07/2004						
24	PS25D5X011	DƯƠNG THỊ KIM NGÂN	EP25D5X2	25/02/2000						

Tổng số: 24 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật hôn nhân và gia đình** Mã học phần: **KL122** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002285 - Trần Khắc Qui** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2432X4** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CT2032X672	VÕ THỊ MỸ TRÀ	ET2032X2	01/01/1985					CT	
2	DC2332X012	NGUYỄN VĂN KHA	ET2332X1	25/02/1989						
3	DC2432X783	NGUYỄN QUỐC THÁI	EP2432X4	18/08/1995						
4	DC2432X908	TRẦN HOÀNG ANH	ED2432X4	23/08/1996						
5	DC2432X910	TRẦN QUỐC ANH	ED2432X4	04/03/1994						
6	DC2432X930	VÕ TRẦN ĐĂNG KHOA	ED2432X4	13/02/1991						
7	DC2432X933	CAO PHI YẾN LINH	ED2432X4	23/09/1999						
8	DC2432X939	VÕ THỊ THU MỸ	ED2432X4	28/08/1995						
9	DC2432X941	LÊ HOÀNG NAM	ED2432X4	01/01/1986						
10	DC2432X945	DƯƠNG HẠNH NGUYÊN	ED2432X4	25/06/1984						
11	DC2432X973	LƯ HẠO VÂN	ED2432X4	07/01/2001						

Tổng số: 11 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Seminar quản trị kinh doanh** Mã học phần: **KT288** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001280 - Lê Tấn Nghiêm** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC2422X3** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2420X152	TRẦN MỘNG CƠ	ET2422X2	28/05/2003						
2	DC2422X068	TRƯƠNG QUANG TRƯỜNG	EP2422X2	06/02/2004						
3	DC2422X081	NGUYỄN HỒNG LOAN	EP2422X2	01/03/1998						
4	DC2422X097	NGUYỄN HỒNG THẢO	EP2422X2	04/10/2005						
5	DC2422X124	VÕ THỊ TÚ QUYÊN	ET2422X2	02/05/2002						
6	DC2422X126	TRẦN LÊ MINH THƯ	ET2422X2	19/05/2000						
7	DC2422X137	TRẦN TUẤN ANH	ET2422X2	08/04/1992						
8	DC2422X362	NGUYỄN THÀNH HUẤN	ED2422X2	17/05/1992						
9	DC2422X600	BÙI VĂN CHẮC	EC2422X3	20/01/1990						
10	DC2422X605	THỊ CHÚC LY	EC2422X3	29/06/2002						
11	DC2422X613	PHẠM THỊ ANH THƯ	EC2422X3	19/04/1996						
12	DC2422X616	NGUYỄN THANH TRUNG	EC2422X3	02/05/1993						

Tổng số: 12 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Vệ sinh Thú y** Mã học phần: **NN324** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002878 - Trần Duy Khang** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2467X2** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM2467X434	PHAN HẢI PHẬN	ED2467X2	15/03/1986						
2	DC2467X382	LÊ MINH NGỌC	ED2467X2	01/01/1982						
3	DC2467X390	NGUYỄN MINH TÂM	ED2467X2	06/12/2001						
4	DC2467X392	ĐẶNG QUỐC THỊNH	ED2467X2	25/08/2004						
5	DC2467X395	VĂN QUỐC THANH THỦY	ED2467X2	06/10/1979						
6	DC2467X396	TRẦN ĐỨC TÍN	ED2467X2	17/08/1989						
7	DC2467X400	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	ED2467X2	30/08/1981						
8	DC2467X419	TRẦN THỊ THU THẢO	ED2467X2	02/09/1979						
9	DC2467X429	ĐẶNG KIM HIÊN	ED2467X2	08/02/1999						
10	DC2467X431	PHẠM VĂN MUÔN	ED2467X2	18/10/2003						
11	DC2467X437	RÍCH SO NY	ED2467X2	22/12/1999						

Tổng số: 11 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị học** Mã học phần: **KT103** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002999 - Tất Duyên Thư** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP25D5X2** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CK25D5X102	TRẦN HỒNG NGỌC	ED25D5X2	15/04/2003						
2	DC2521X005	NGUYỄN HOÀNG HUY	EP2521X1	10/07/2005					CT	
3	DC2521X009	PHAN THỊ NGỌC MAI	EP2521X1	01/09/2004						
4	DC2521X100	TRẦN NHẬT CƯỜNG	ET2521X1	21/10/1991						
5	DC2521X101	NGUYỄN THU HỒNG	ET2521X1	08/02/1989						
6	DC2521X110	ĐỖ THỊ XUYẾN	ET2521X1	26/07/1987						
7	DC2521X301	NGUYỄN LÊ ĐỨC ANH	ED2521X1	16/12/1997						
8	DC2521X302	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	ED2521X1	10/05/1996						
9	DC2521X303	HUỲNH THỊ TỨ CẦM	ED2521X1	15/04/1997					CT	
10	DC2521X304	TRIỆU THÙY DUNG	ED2521X1	25/12/1996						
11	DC2521X305	NGUYỄN HÀ GIANG	ED2521X1	06/07/1996						
12	DC2521X312	VÕ ĐĂNG KHOA	ED2521X1	05/12/2001						
13	DC2521X319	DƯƠNG KIM NGÂN	ED2521X1	13/01/1995						
14	DC2521X327	NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG	ED2521X1	21/01/1996						
15	DC2521X338	LÝ KIM Ý	ED2521X1	20/02/1999						
16	DC2522X001	TRẦN NGUYỄN TÂM ANH	EP2522X1	23/12/1987						
17	DC2522X003	MAI GIA BẢO	EP2522X1	24/08/1993						
18	DC2522X014	NGUYỄN HỮU LỢI	EP2522X1	08/03/1989						
19	DC2522X016	ĐÀO KIM NGÂN	EP2522X1	31/07/2001						
20	DC2522X019	NGUYỄN MINH NHỰT	EP2522X1	26/03/2006						
21	DC2522X103	LÊ NGUYỄN KHOA ĐĂNG	ET2522X1	18/10/2004						
22	DC2522X106	TRƯƠNG THANH HUY	ET2522X1	26/09/2001					CT	
23	DC2522X111	TRẦN THẮNG LỢI	ET2522X1	14/07/1994						
24	DC2522X118	LÊ THANH TRỌNG	ET2522X1	11/10/1993						
25	DC2522X301	PHAN THÀNH ĐẠT	ED2522X1	08/01/1990						
26	DC2522X302	NGUYỄN VIỆT HÀ	ED2522X1	28/02/1997					CT	
27	DC2522X307	TRẦN VĂN LỰU	ED2522X1	01/01/1976						
28	DC2522X313	HUỲNH DIỄM SƯƠNG	ED2522X1	01/01/1995						
29	DC25D5X009	TRƯƠNG MINH MẪN	EP25D5X2	04/07/2002						
30	DC25D5X014	LÂM THỊ HUỲNH NHƯ	EP25D5X2	15/11/1997						
31	DC25D5X017	NGUYỄN THANH PHÚC	EP25D5X2	20/11/2002						
32	DC25D5X028	NGUYỄN NGỌC TRANG	EP25D5X2	09/12/2003						
33	DC25D5X104	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	ED25D5X2	16/10/2004						
34	DC25D5X109	NGÔ THANH VÂN	ED25D5X2	10/12/2005						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị học** Mã học phần: **KT103** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002999 - Tất Duyên Thư** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP25D5X2** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
35	DC25D5X115	NGUYỄN ĐẶNG KIM ANH	ED25D5X2	23/03/1998						
36	DC25D5X118	THÁI MINH KHA	ED25D5X2	16/04/2002						
37	DC25D5X123	ĐỖ NAM QUAN	ED25D5X2	10/07/1973						
38	DC25D5X124	LÊ THỊ THANH TÂM	ED25D5X2	22/12/1997						
39	DC25D5X131	NGUYỄN HỒ PHƯỚC THÀNH	ED25D5X2	28/11/1990						
40	DC25D5X133	LÊ MINH NON	ED25D5X2	10/03/2004						
41	NS2521X103	LÊ THỊ HỒNG HUỆ	ET2521X1	04/09/2004						
42	PS25D5X011	DƯƠNG THỊ KIM NGÂN	EP25D5X2	25/02/2000						

Tổng số: 42 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán tài chính 2** Mã học phần: **KT342** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001535 - Nguyễn Thị Hồng Liễu** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC2520X1** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2420X504	PHAN PHƯƠNG YẾN NHI	EP2420X3	27/08/2000						
2	DC2420X506	LÊ HOÀNG OANH	EP2420X3	17/07/2001						
3	DC2420X603	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	ET2420X3	09/12/1997						
4	DC2420X627	BÙI THỊ XUÂN THẢO	ET2420X3	29/04/1977						
5	DC2420X800	LƯU DUYỆT AN	ED2420X3	17/06/1996						
6	DC2420X823	TRẦN MINH THÀNH	ED2420X3	08/06/1985						
7	DC2520X217	HỒ THỊ CẨM TIÊN	EC2520X1	31/08/1992						

Tổng số: 7 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật hiến pháp 1** Mã học phần: **KL301** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002289 - Nguyễn Nam Phương** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2532X2** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM2532X513	TRẦN VĂN KHỎE	EP2532X2	12/11/2007						
2	CT2532X704	ĐẶNG THỊ NHƯ HUỲNH	ED2532X2	22/07/1995						
3	CT2532X712	TRẦN THỊ THU THẮM	ED2532X2	25/06/2000						
4	CT2532X717	PHẠM MINH TUẤN	ED2532X2	05/01/1992						
5	DC2532X518	ĐINH BÁ NGHĨA	EP2532X2	04/03/2007						
6	DC2532X524	PHẠM NGỌC THẠCH	EP2532X2	12/02/2004						
7	DC2532X526	NGUYỄN VĂN THOẠI	EP2532X2	26/08/1987						
8	DC2532X528	NGUYỄN NGỌC TRANG	EP2532X2	18/02/2003						
9	DC2532X529	VÕ THANH QUỲNH TRANG	EP2532X2	19/10/2007						
10	DC2532X601	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	ET2532X2	05/10/2007						
11	DC2532X603	NGUYỄN MẠNH KHAN	ET2532X2	01/01/1989						
12	DC2532X608	NGUYỄN THỊ TÚ TRÂN	ET2532X2	09/09/1992						
13	DC2532X706	NGÔ THỊ MỸ KHÁNH	ED2532X2	29/11/2004						
14	DC2532X710	NGUYỄN PHƯỚC SANG	ED2532X2	23/04/2000						
15	DC2532X714	LÊ THỊ THỦY TIÊN	ED2532X2	04/01/1992						
16	DC2532X730	NGUYỄN QUANG DIỆP	ED2532X2	10/05/1983						
17	DC2532X731	TRẦN VĂN DUẨN	ED2532X2	06/12/1983						
18	DC2532X735	LÊ TIẾN ĐẠT	ED2532X2	18/11/1978						
19	DC2532X743	DƯƠNG ĐÌNH KHÁNH	ED2532X2	12/10/1999						
20	DC2532X750	LÊ HỒNG NGỌC MỸ	ED2532X2	05/10/1999						
21	DC2532X752	NGUYỄN NGỌC NGÂN	ED2532X2	13/11/1994						
22	DC2532X753	PHẠM HỒNG NGỌC	ED2532X2	06/06/2000						
23	DC2532X759	NGUYỄN THỊ NHÍ	ED2532X2	01/01/1988						
24	DC2532X763	ĐẶNG HẢI NINH	ED2532X2	20/01/1989						
25	DC2532X768	NGUYỄN VƯƠNG QUỐC THÁI	ED2532X2	18/07/1985						
26	DC2532X771	LÊ DUY THINH	ED2532X2	06/04/1988						
27	DC2532X773	NGUYỄN TẤN THÔNG	ED2532X2	28/08/1994						
28	DC2532X774	TẤT ANH THƯ	ED2532X2	10/03/1971						
29	DC2532X789	CHÂU THANH TƯƠI	ED2532X2	10/06/1988						
30	VT2532X792	NGUYỄN THỊ VÂN	ED2532X2	16/12/1989						

Tổng số: 30 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Động vật hại trong nông nghiệp** Mã học phần: **NN416** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001947 - Lăng Cảnh Phú** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP2473X3** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2473X402	LÊ ANH KIỆT	EP2473X3	21/07/1999					CT	
2	DC2473X406	NGUYỄN QUỐC TRẠNG	EP2473X3	27/11/1987						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Bệnh truyền lây giữa động vật và người** Mã học phần: **NS230** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002294 - Châu Thị Huyền Trang** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2467X1** Phòng thi: **103**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2067X115	NGUYỄN THANH PHÚC	ET2067X1	12/01/1996						
2	DC2367X312	HUỲNH THỊ NGỌC CHÂU	ED2467X1	10/02/1973					CT	
3	DC2467X101	LÊ THỊ PHƯƠNG BÌNH	ET2467X1	02/09/1984						
4	DC2467X105	VÕ MINH DUY	ET2467X1	23/04/2000						
5	DC2467X212	DANH RINH	EC2467X1	01/01/1987						
6	DC2467X218	NGUYỄN TRỌNG CẦN	EC2467X1	05/09/1981						
7	DC2467X219	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	EC2467X1	01/06/1995						
8	DC2467X304	NGUYỄN PHÙ DU	ED2467X1	13/07/1996						
9	DC2467X306	ĐỖ THỊ NGỌC HÂN	ED2467X1	01/01/1987						
10	DC2467X336	SƠN THÁI NGỌC	ED2467X1	13/02/1993						
11	DC2467X347	NGUYỄN MINH KHANG	ED2467X1	09/08/1998						
12	VL2467X319	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂN	ED2467X1	22/02/1989						

Tổng số: 12 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kiểm toán 1** Mã học phần: **KT376** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001987 - Trần Quế Anh** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC2520X2** Phòng thi: **103**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CT2520X109	VÕ TRUNG NÊN	ET2520X1	01/02/1990						
2	DC2520X006	NGÔ KIM HẢO	EP2520X1	23/09/2005						
3	DC2520X107	LÊ THỊ HỒNG LOAN	ET2520X1	01/03/1985						
4	DC2520X300	BÙI THỊ MỸ ANH	ED2520X1	12/12/1999						
5	DC2520X301	PHẠM ĐẶNG QUỲNH ANH	ED2520X1	04/12/1997						
6	DC2520X306	TRẦN THỊ PHƯƠNG HỒNG	ED2520X1	10/05/1998						
7	DC2520X314	NGUYỄN THỊ THIÊN NHI	ED2520X1	16/02/2000						
8	DC2520X317	ĐẶNG THỊ THÚY QUYÊN	ED2520X1	03/09/1997						
9	DC2520X319	NGUYỄN PHẠM MINH THƯ	ED2520X1	04/04/1998					CT	
10	DC2520X623	LÊ THỊ HỒNG LINH	EC2520X2	13/09/1992						
11	DC2520X624	TÔ ĐỖ THANH LOAN	EC2520X2	04/09/1987						
12	DC2520X625	LÊ NGỌC TƯỜNG LỘC	EC2520X2	28/05/1986						
13	DC2520X626	CAO THỊ CHÚC LY	EC2520X2	24/07/1989						
14	DC2520X627	ĐÀO HOÀNG MAI	EC2520X2	27/05/2003						
15	DC2520X635	LÝ THU THẢO	EC2520X2	30/01/1992						
16	DC2520X636	NGUYỄN LÊ THU THẢO	EC2520X2	10/02/2001						
17	DC2520X639	NGUYỄN HOÀNG THẮNG	EC2520X2	28/10/2002						
18	DC2520X640	LÊ THỊ MỸ THIỆN	EC2520X2	27/12/2003						
19	DC2520X644	TẠ HOÀNG PHƯƠNG TRÂM	EC2520X2	23/11/1992						

Tổng số: 19 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị chất lượng sản phẩm** Mã học phần: **KT345** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001981 - Nguyễn Thị Phương Dung** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC2422X3** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2420X152	TRẦN MỘNG CƠ	ET2422X2	28/05/2003						
2	DC2422X056	LÊ HUỲNH NGỌC HÂN	EP2422X2	17/09/2001						
3	DC2422X057	NGUYỄN MINH HIẾU	EP2422X2	18/11/1999						
4	DC2422X066	NGUYỄN NGỌC QUẾ TRÂN	EP2422X2	03/04/1995						
5	DC2422X068	TRƯƠNG QUANG TRƯỜNG	EP2422X2	06/02/2004						
6	DC2422X070	NGUYỄN TƯỜNG VI	EP2422X2	22/10/1988						
7	DC2422X073	NGUYỄN VĂN TRÚC	EP2422X2	11/12/1990						
8	DC2422X081	NGUYỄN HỒNG LOAN	EP2422X2	01/03/1998						
9	DC2422X088	ĐẶNG NGỌC TRÂM	EP2422X2	09/06/2002						
10	DC2422X095	TRẦN THỊ THUỲ MỴ	EP2422X2	18/10/1999						
11	DC2422X097	NGUYỄN HỒNG THẢO	EP2422X2	04/10/2005						
12	DC2422X121	TRẦN SĨ MINH	ET2422X2	06/11/1999						
13	DC2422X124	VÕ THỊ TÚ QUYÊN	ET2422X2	02/05/2002						
14	DC2422X126	TRẦN LÊ MINH THƯ	ET2422X2	19/05/2000						
15	DC2422X137	TRẦN TUẤN ANH	ET2422X2	08/04/1992						
16	DC2422X139	ĐẶNG GIA HY	ET2422X2	21/12/2003						
17	DC2422X362	NGUYỄN THÀNH HUẤN	ED2422X2	17/05/1992						
18	DC2422X377	THÂN THÀNH LUÂN	ED2422X2	13/05/1999						
19	DC2422X384	PHẠM THỊ NHƯ Ý	ED2422X2	16/02/1996						
20	DC2422X600	BÙI VĂN CHẮC	EC2422X3	20/01/1990						
21	DC2422X605	THỊ CHÚC LY	EC2422X3	29/06/2002						
22	DC2422X613	PHẠM THỊ ANH THƯ	EC2422X3	19/04/1996						
23	DC2422X616	NGUYỄN THANH TRUNG	EC2422X3	02/05/1993						

Tổng số: 23 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Chăn nuôi heo B** Mã học phần: **NN339** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002767 - Hồ Thiệu Khôi** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2467X2** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM2467X434	PHAN HẢI PHẬN	ED2467X2	15/03/1986						
2	DC2467X382	LÊ MINH NGỌC	ED2467X2	01/01/1982						
3	DC2467X390	NGUYỄN MINH TÂM	ED2467X2	06/12/2001						
4	DC2467X392	ĐẶNG QUỐC THỊNH	ED2467X2	25/08/2004						
5	DC2467X395	VĂN QUỐC THANH THỦY	ED2467X2	06/10/1979						
6	DC2467X396	TRẦN ĐỨC TÍN	ED2467X2	17/08/1989						
7	DC2467X400	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	ED2467X2	30/08/1981						
8	DC2467X419	TRẦN THỊ THU THẢO	ED2467X2	02/09/1979						
9	DC2467X429	ĐẶNG KIM HIÊN	ED2467X2	08/02/1999						
10	DC2467X431	PHẠM VĂN MUÔN	ED2467X2	18/10/2003						
11	DC2467X437	RÍCH SO NY	ED2467X2	22/12/1999						

Tổng số: 11 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật hành chính 2** Mã học phần: **KL304** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001696 - Nguyễn Lan Hương** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2432X4** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2432X783	NGUYỄN QUỐC THÁI	EP2432X4	18/08/1995						
2	DC2432X908	TRẦN HOÀNG ANH	ED2432X4	23/08/1996						
3	DC2432X910	TRẦN QUỐC ANH	ED2432X4	04/03/1994						
4	DC2432X930	VÕ TRẦN ĐĂNG KHOA	ED2432X4	13/02/1991						
5	DC2432X933	CAO PHI YẾN LINH	ED2432X4	23/09/1999						
6	DC2432X939	VÕ THỊ THU MỸ	ED2432X4	28/08/1995						
7	DC2432X941	LÊ HOÀNG NAM	ED2432X4	01/01/1986						
8	DC2432X945	DƯƠNG HẠNH NGUYÊN	ED2432X4	25/06/1984						
9	DC2432X973	LƯ HẠO VÂN	ED2432X4	07/01/2001						

Tổng số: 9 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin** Mã học phần: **CT296** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001070 - Phan Tấn Tài** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC25V7X1** Phòng thi: **105**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC24V7X407	NGUYỄN TIẾN LỢI	EP24V7X2	23/03/2004						
2	DC24V7X410	NGUYỄN MINH NHÃ	EP24V7X2	22/03/2002						
3	DC24V7X414	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	EP24V7X2	24/08/1998						
4	DC24V7X420	VÕ HỮU PHƯỚC	EP24V7X2	21/10/1990						
5	DC24V7X707	NGUYỄN HOÀNG ÂN	ED24V7X2	21/11/1996						
6	DC24V7X710	HUỲNH THỊ TRANG ĐÀI	ED24V7X2	29/12/1996						
7	DC24V7X712	ĐỖ MINH HUY	ED24V7X2	15/08/1997						
8	DC24V7X718	HỒ HOÀNG NHI	ED24V7X2	29/04/2000						
9	DC24V7X727	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	ED24V7X2	01/03/1998						
10	DC25V7X226	NGUYỄN HỮU NHÂN	EC25V7X1	14/01/2003						
11	DC25V7X228	TRẦN MINH NHỰT	EC25V7X1	24/01/1999						
12	DC25V7X232	TĂNG TỐ THANH	EC25V7X1	18/05/1978						
13	DC25V7X236	ĐOÀN QUỐC THỊNH	EC25V7X1	19/04/1988						
14	DC25V7X240	HUỲNH QUANG TRÍ	EC25V7X1	17/02/1995						
15	DC25V7X243	NGUYỄN MINH TÝ	EC25V7X1	16/11/2003						

Tổng số: 15 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Ngữ pháp trung cấp** Mã học phần: **SG280** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001262 - Huỳnh Chí Minh Huyên** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC25V1X2** Phòng thi: **105**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BK25V1X155	VÕ HOÀNG PHÁT	EC25V1X2	09/09/2004						
2	DC25V1X008	TRẦN TỬ GIANG	EP25V1X1	26/02/2001						
3	DC25V1X009	NGUYỄN KIM HẠNH	EP25V1X1	09/03/2005						
4	DC25V1X017	DƯƠNG HỒNG LUÂN	EP25V1X1	28/07/2006					CT	
5	DC25V1X027	PHẠM NHỰT QUANG	EP25V1X1	15/02/1995					CT	
6	DC25V1X030	NGUYỄN NGỌC TRANG THANH	EP25V1X1	13/11/1991						
7	DC25V1X031	NGUYỄN TRỌNG TÍN	EP25V1X1	02/07/2000						
8	DC25V1X035	LÊ THỊ HUYỀN TRÂN	EP25V1X1	25/05/2005						
9	DC25V1X105	NGUYỄN HỮU ĐANG	ET25V1X1	10/06/1996						
10	DC25V1X123	NGUYỄN THANH THÚY	ET25V1X1	03/08/1998						
11	DC25V1X132	NGÔ THÙY ANH	EC25V1X2	27/08/1999						
12	DC25V1X134	LÊ THỊ MỘNG BÌNH	EC25V1X2	19/09/1996						
13	DC25V1X139	HUỲNH THỊ CẨM GIÀU	EC25V1X2	26/02/2001						
14	DC25V1X143	NGUYỄN QUỐC LĨNH	EC25V1X2	27/01/2003						
15	DC25V1X144	HÀ THỊ TRÚC MAI	EC25V1X2	16/02/1989						
16	DC25V1X145	LƯU HÙNG MINH	EC25V1X2	17/08/2004						
17	DC25V1X154	NGUYỄN VƯƠNG BÍCH NHƯ	EC25V1X2	16/01/2004						

Tổng số: 17 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp văn căn bản 2 (*)** Mã học phần: **FL002** Nhóm: **1E03**
CBGD: **700934 - Đồng Minh Thành** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X1** Phòng thi: **108**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM25V1X441	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG NGHI	ED25V1X2	20/07/2002						
2	DC25V1X300	PHẠM HUỲNH THU AN	ED25V1X1	21/01/1996						
3	DC25V1X301	KHUẤT THỊ TÚ ANH	ED25V1X1	10/11/1997						
4	DC25V1X302	NGUYỄN NGỌC KIM ANH	ED25V1X1	17/10/1996						
5	DC25V1X303	TRẦN NGỌC LAN ANH	ED25V1X1	17/11/1999						
6	DC25V1X304	LÊ HOÀNG ÂN	ED25V1X1	07/02/1998						
7	DC25V1X305	BÙI THẾ BẢO	ED25V1X1	05/11/1996						
8	DC25V1X307	PHẠM THỊ HỒNG CHÚC	ED25V1X1	22/12/1991						
9	DC25V1X308	PHẠM THỊ KIM CƯƠNG	ED25V1X2	23/05/1992						
10	DC25V1X309	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X1	09/07/1984						
11	DC25V1X310	CHÂU HỒNG DIỄM	ED25V1X1	07/02/1995						
12	DC25V1X313	LÊ HUỲNH KIM DƯƠNG	ED25V1X1	18/08/2000						
13	DC25V1X315	CÔ VĂN GẦN	ED25V1X2	19/02/1996						
14	DC25V1X316	LÝ A GIA	ED25V1X2	22/11/1999						
15	DC25V1X319	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HẰNG	ED25V1X2	02/03/1995						
16	DC25V1X323	NGUYỄN VIẾT HIẾU	ED25V1X1	08/12/2001						
17	DC25V1X326	NGUYỄN ĐĂNG HUY	ED25V1X1	29/01/2000						
18	DC25V1X327	NGUYỄN THÁI HUY	ED25V1X1	01/07/1996						
19	DC25V1X329	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	ED25V1X1	01/12/1987						
20	DC25V1X333	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	ED25V1X1	17/05/1990						
21	DC25V1X334	ĐỖ ĐỨC KHANG	ED25V1X1	17/09/1999						
22	DC25V1X336	NGUYỄN DUY KHÁNH	ED25V1X1	04/10/1993						
23	DC25V1X338	LÊ HUỲNH VŨ LIÊM	ED25V1X1	08/05/2000						
24	DC25V1X341	LÊ THỊ HOÀNG MY	ED25V1X1	12/10/1998						
25	DC25V1X342	HOÀNG THỊ KIM NGÂN	ED25V1X2	26/05/1995						
26	DC25V1X343	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	ED25V1X1	17/02/1996						
27	DC25V1X344	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ED25V1X1	27/09/1999						
28	DC25V1X345	CAO THỊ THỦY NGÂN	ED25V1X2	23/04/2001						
29	DC25V1X346	ĐẶNG LƯU KHÁNH NGỌC	ED25V1X1	14/12/1991						
30	DC25V1X347	TRẦN NGUYỄN YẾN NGỌC	ED25V1X1	12/10/1997						
31	DC25V1X349	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	ED25V1X1	16/08/1985						
32	DC25V1X350	BÀNH DƯƠNG YẾN NHI	ED25V1X2	16/07/1995						
33	DC25V1X355	HUỲNH THỊ CẨM NHUNG	ED25V1X2	28/09/1989						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp văn căn bản 2 (*)** Mã học phần: **FL002** Nhóm: **1E03**
CBGD: **700934 - Đồng Minh Thành** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X1** Phòng thi: **108**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
34	DC25V1X360	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	ED25V1X1	27/11/1996						
35	DC25V1X361	TIỀN NGUYỄN HẢI QUYÊN	ED25V1X1	28/10/1999						
36	DC25V1X363	KHƯƠNG ANH TẤN	ED25V1X1	26/11/1993						
37	DC25V1X364	NGUYỄN HUỲNH THANH THANH	ED25V1X1	21/04/1977					CT	
38	DC25V1X366	NGÔ NGỌC THẢO	ED25V1X1	21/06/1979						
39	DC25V1X371	LÊ THANH THÚY	ED25V1X1	11/06/1987						
40	DC25V1X374	MÃ NGỌC DIỄM TIÊN	ED25V1X1	17/09/2000						
41	DC25V1X380	BÙI THỊ NGỌC TÚ	ED25V1X1	25/04/1988						
42	DC25V1X381	LÊ CẨM TÚ	ED25V1X1	27/04/1996						
43	DC25V1X383	NGUYỄN GIA THÔNG TUỆ	ED25V1X1	15/12/2002						
44	DC25V1X384	TRẦN MỸ TUYỀN	ED25V1X1	11/11/1995						
45	DC25V1X385	VÕ THỊ HỒNG TUYẾT	ED25V1X2	19/09/1987						
46	DC25V1X386	ĐẶNG GIA UYÊN	ED25V1X1	14/01/2000						
47	DC25V1X391	CHÂU HOÀNG THANH VY	ED25V1X1	25/04/1998						

Tổng số: 47 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp văn căn bản 2 (*)** Mã học phần: **FL002** Nhóm: **1E03**
CBGD: **700934 - Đồng Minh Thành** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X2** Phòng thi: **109**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC25V1X400	ĐẶNG NGUYỄN KIM ANH	ED25V1X2	24/10/1996						
2	DC25V1X401	TRƯƠNG QUỐC BẢO	ED25V1X2	23/06/1995						
3	DC25V1X402	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	ED25V1X2	25/07/1991						
4	DC25V1X404	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X2	24/07/1986						
5	DC25V1X410	NGUYỄN TRẦN TẤN ĐẠT	ED25V1X2	04/10/1995						
6	DC25V1X412	TRẦN VĂN ĐỊNH	ED25V1X2	02/11/2000					CT	
7	DC25V1X416	HUỲNH LÊ NHỰT HÀO	ED25V1X2	01/01/1998						
8	DC25V1X422	NGUYỄN HỒ HUY	ED25V1X2	03/12/1991						
9	DC25V1X424	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	ED25V1X2	17/05/2001						
10	DC25V1X425	HUỲNH BÁ KHẢI	ED25V1X2	26/09/1992						
11	DC25V1X426	TRỊNH QUỐC KHÁNH	ED25V1X2	01/06/1998						
12	DC25V1X431	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	ED25V1X2	30/08/1993						
13	DC25V1X434	ĐẶNG BẢO LỘC	ED25V1X2	01/01/1979						
14	DC25V1X439	NGUYỄN THỊ BẢO NGÂN	ED25V1X2	05/06/1994						
15	DC25V1X443	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	ED25V1X2	27/08/1988						
16	DC25V1X445	NGUYỄN THANH NHÀN	ED25V1X2	19/07/1993						
17	DC25V1X446	TRƯƠNG NGỌC NHI	ED25V1X2	26/05/1994						
18	DC25V1X453	CAO THỊ LAN PHƯƠNG	ED25V1X1	19/10/1980						
19	DC25V1X456	TRƯƠNG MINH QUÂN	ED25V1X2	24/12/2000						
20	DC25V1X457	LÊ THỊ QUỲNH	ED25V1X2	25/05/1981						
21	DC25V1X458	PHẠM THANH SANG	ED25V1X2	02/12/1997						
22	DC25V1X462	NGUYỄN NGỌC TÀI	ED25V1X2	08/10/1998						
23	DC25V1X463	PHAN VĂN TÀI	ED25V1X2	10/10/1997						
24	DC25V1X465	TRẦN VĂN TẤN	ED25V1X2	01/01/1992						
25	DC25V1X466	ĐINH THỊ KIM THANH	ED25V1X2	10/09/1992						
26	DC25V1X469	LÊ PHƯỚC THỊNH	ED25V1X2	06/01/1994						
27	DC25V1X471	NGUYỄN MINH THÙY	ED25V1X2	24/07/1990						
28	DC25V1X472	PHAN THỊ KIM THÚY	ED25V1X2	28/06/1996						
29	DC25V1X475	VÕ THỊ HỒNG THƯ	ED25V1X2	05/12/1993						
30	DC25V1X476	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	ED25V1X2	20/10/1999						
31	DC25V1X481	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	ED25V1X2	13/12/2001						
32	DC25V1X483	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	ED25V1X2	11/01/2001						
33	DC25V1X484	TRẦN THỊ THANH TRÚC	ED25V1X2	02/11/1998						
34	DC25V1X485	HUỲNH VĂN TRƯỜNG	ED25V1X2	07/06/2001						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp văn căn bản 2 (*)** Mã học phần: **FL002** Nhóm: **1E03**
CBGD: **700934 - Đồng Minh Thành** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X2** Phòng thi: **109**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
35	DC25V1X487	VÕ QUỐC TUẤN	ED25V1X2	11/03/1990						
36	DC25V1X488	NGUYỄN HUY TÙNG	ED25V1X2	25/08/1991						
37	DC25V1X489	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG UYÊN	ED25V1X2	26/01/1998						
38	DC25V1X490	NGUYỄN SĨ GIÁNG VÂN	ED25V1X2	02/09/2000						
39	DC25V1X491	NGUYỄN VĂN VUI	ED25V1X2	16/08/1986					CT	

Tổng số: 39 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản lý sản xuất công nghiệp** Mã học phần: **CN340** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002373 - Nguyễn Văn Cần** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP25D5X2** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CK25D5X102	TRẦN HỒNG NGỌC	ED25D5X2	15/04/2003						
2	DC25D5X007	NGUYỄN HOÀNG HUY	EP25D5X2	18/06/1998						
3	DC25D5X009	TRƯƠNG MINH MẪN	EP25D5X2	04/07/2002						
4	DC25D5X014	LÂM THỊ HUỲNH NHƯ	EP25D5X2	15/11/1997						
5	DC25D5X017	NGUYỄN THANH PHÚC	EP25D5X2	20/11/2002						
6	DC25D5X028	NGUYỄN NGỌC TRANG	EP25D5X2	09/12/2003						
7	DC25D5X104	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	ED25D5X2	16/10/2004						
8	DC25D5X109	NGÔ THANH VÂN	ED25D5X2	10/12/2005						
9	DC25D5X115	NGUYỄN ĐẶNG KIM ANH	ED25D5X2	23/03/1998						
10	DC25D5X118	THÁI MINH KHA	ED25D5X2	16/04/2002						
11	DC25D5X123	ĐỖ NAM QUAN	ED25D5X2	10/07/1973						
12	DC25D5X124	LÊ THỊ THANH TÂM	ED25D5X2	22/12/1997						
13	DC25D5X131	NGUYỄN HỒ PHƯỚC THÀNH	ED25D5X2	28/11/1990						
14	DC25D5X133	LÊ MINH NON	ED25D5X2	10/03/2004						
15	PS25D5X011	DƯƠNG THỊ KIM NGÂN	EP25D5X2	25/02/2000						

Tổng số: 15 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật hành chính 3** Mã học phần: **KL378** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002591 - Huỳnh Thị Cẩm Hồng** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2432X3** Phòng thi: **101**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2432X711	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	EP2432X3	06/07/2006						
2	DC2432X713	LÊ ĐỨC HUY	EP2432X3	17/11/2001						
3	DC2432X715	NGUYỄN HỮU KHÁNH	EP2432X3	29/10/1997						
4	DC2432X720	HUỲNH NGỌC NGẠN	EP2432X3	02/02/2002						
5	DC2432X723	NGUYỄN THANH PHÚ	EP2432X3	08/08/2002						
6	DC2432X800	TRẦN NGUYỄN KHẢ ÁI	ED2432X3	29/08/2001						
7	DC2432X801	TÔ MAI BÌNH	ED2432X3	04/01/2000						
8	DC2432X826	VÕ THỊ LỘC	ED2432X3	25/11/1984						
9	DC2432X827	DƯƠNG VĂN LUÂN	ED2432X3	15/06/1999						
10	DC2432X831	LÊ THỊ KIM NGÂN	ED2432X3	27/07/2001						
11	DC2432X833	TRẦN QUỐC NGHĨA	ED2432X3	16/05/1992						
12	DC2432X835	NGUYỄN YẾN NGỌC	ED2432X3	11/04/2001						
13	DC2432X845	LÊ THANH PHÚC	ED2432X3	19/09/2000						
14	DC2432X859	NGUYỄN QUANG THÁI	ED2432X3	09/10/1997						
15	DC2432X862	VÕ THỊ HỒNG THẮM	ED2432X3	30/06/2003						
16	DC2432X873	NGUYỄN THÙY TRANG	ED2432X3	08/06/2002						
17	DC2432X880	NGUYỄN PHÚC VINH	ED2432X3	02/03/1993						

Tổng số: 17 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật hiến pháp 2** Mã học phần: **KL302** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002289 - Nguyễn Nam Phương** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2532X2** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM2532X513	TRẦN VĂN KHỎE	EP2532X2	12/11/2007						
2	CT2032X672	VÕ THỊ MỸ TRÀ	ET2032X2	01/01/1985					CT	
3	CT2532X704	ĐẶNG THỊ NHƯ HUỲNH	ED2532X2	22/07/1995						
4	CT2532X712	TRẦN THỊ THU THẮM	ED2532X2	25/06/2000						
5	CT2532X717	PHẠM MINH TUẤN	ED2532X2	05/01/1992						
6	DC2532X518	ĐINH BÁ NGHĨA	EP2532X2	04/03/2007						
7	DC2532X524	PHẠM NGỌC THẠCH	EP2532X2	12/02/2004						
8	DC2532X526	NGUYỄN VĂN THOẠI	EP2532X2	26/08/1987						
9	DC2532X528	NGUYỄN NGỌC TRANG	EP2532X2	18/02/2003						
10	DC2532X529	VÕ THANH QUỲNH TRANG	EP2532X2	19/10/2007						
11	DC2532X601	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	ET2532X2	05/10/2007						
12	DC2532X603	NGUYỄN MẠNH KHAN	ET2532X2	01/01/1989						
13	DC2532X608	NGUYỄN THỊ TÚ TRÂN	ET2532X2	09/09/1992						
14	DC2532X706	NGÔ THỊ MỸ KHÁNH	ED2532X2	29/11/2004						
15	DC2532X710	NGUYỄN PHƯỚC SANG	ED2532X2	23/04/2000						
16	DC2532X714	LÊ THỊ THỦY TIÊN	ED2532X2	04/01/1992						
17	DC2532X730	NGUYỄN QUANG DIỆP	ED2532X2	10/05/1983						
18	DC2532X731	TRẦN VĂN DUẨN	ED2532X2	06/12/1983						
19	DC2532X735	LÊ TIẾN ĐẠT	ED2532X2	18/11/1978						
20	DC2532X743	DƯƠNG ĐÌNH KHÁNH	ED2532X2	12/10/1999						
21	DC2532X750	LÊ HỒNG NGỌC MỸ	ED2532X2	05/10/1999						
22	DC2532X752	NGUYỄN NGỌC NGÂN	ED2532X2	13/11/1994						
23	DC2532X753	PHẠM HỒNG NGỌC	ED2532X2	06/06/2000						
24	DC2532X759	NGUYỄN THỊ NHÍ	ED2532X2	01/01/1988						
25	DC2532X763	ĐẶNG HẢI NINH	ED2532X2	20/01/1989						
26	DC2532X768	NGUYỄN VƯƠNG QUỐC THÁI	ED2532X2	18/07/1985						
27	DC2532X771	LÊ DUY THINH	ED2532X2	06/04/1988						
28	DC2532X773	NGUYỄN TẤN THÔNG	ED2532X2	28/08/1994						
29	DC2532X774	TẤT ANH THƯ	ED2532X2	10/03/1971						
30	DC2532X789	CHÂU THANH TƯƠI	ED2532X2	10/06/1988						
31	VT2532X792	NGUYỄN THỊ VÂN	ED2532X2	16/12/1989						

Tổng số: 31 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Xác định và đánh giá nguồn tài nguyên thông tin** Mã học phần: **TV114** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001507 - Nguyễn Hoàng Vĩnh Vương** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC2580X2** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2580X515	LÊ THỊ HỒNG YẾN	EC2580X2	09/05/1991						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Xác suất thống kê và phép thí nghiệm - KHCT** Mã học phần: **NN184** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002415 - Ngô Thành Trí** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EP2473X3** Phòng thi: **102**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2473X402	LÊ ANH KIỆT	EP2473X3	21/07/1999					CT	
2	DC2473X406	NGUYỄN QUỐC TRẠNG	EP2473X3	27/11/1987						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán tài chính 1** Mã học phần: **KT341** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002516 - Hà Mỹ Trang** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ET2521X1** Phòng thi: **103**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CT2520X109	VÕ TRUNG NÊN	ET2520X1	01/02/1990						
2	DC2420X360	NGUYỄN HIỀN TRUNG	ED2420X1	05/05/1999						
3	DC2520X006	NGÔ KIM HẢO	EP2520X1	23/09/2005						
4	DC2520X107	LÊ THỊ HỒNG LOAN	ET2520X1	01/03/1985						
5	DC2520X300	BÙI THỊ MỸ ANH	ED2520X1	12/12/1999						
6	DC2520X301	PHẠM ĐẶNG QUỲNH ANH	ED2520X1	04/12/1997						
7	DC2520X306	TRẦN THỊ PHƯƠNG HỒNG	ED2520X1	10/05/1998						
8	DC2520X310	DƯƠNG THỊ MỸ LOAN	ED2520X1	01/03/1992						
9	DC2520X314	NGUYỄN THỊ THIÊN NHI	ED2520X1	16/02/2000						
10	DC2520X317	ĐẶNG THỊ THÚY QUYÊN	ED2520X1	03/09/1997						
11	DC2520X319	NGUYỄN PHẠM MINH THƯ	ED2520X1	04/04/1998					CT	
12	DC2520X623	LÊ THỊ HỒNG LINH	EC2520X2	13/09/1992						
13	DC2520X624	TÔ ĐỖ THANH LOAN	EC2520X2	04/09/1987						
14	DC2520X625	LÊ NGỌC TƯỜNG LỘC	EC2520X2	28/05/1986						
15	DC2520X626	CAO THỊ CHÚC LY	EC2520X2	24/07/1989						
16	DC2520X627	ĐÀO HOÀNG MAI	EC2520X2	27/05/2003						
17	DC2520X635	LÝ THU THẢO	EC2520X2	30/01/1992						
18	DC2520X636	NGUYỄN LÊ THU THẢO	EC2520X2	10/02/2001						
19	DC2520X639	NGUYỄN HOÀNG THẮNG	EC2520X2	28/10/2002						
20	DC2520X640	LÊ THỊ MỸ THIỆN	EC2520X2	27/12/2003						
21	DC2520X644	TẠ HOÀNG PHƯƠNG TRÂM	EC2520X2	23/11/1992						
22	DC2521X005	NGUYỄN HOÀNG HUY	EP2521X1	10/07/2005					CT	
23	DC2521X009	PHAN THỊ NGỌC MAI	EP2521X1	01/09/2004						
24	DC2521X100	TRẦN NHẬT CƯỜNG	ET2521X1	21/10/1991						
25	DC2521X101	NGUYỄN THU HỒNG	ET2521X1	08/02/1989						
26	DC2521X110	ĐỖ THỊ XUYẾN	ET2521X1	26/07/1987						
27	DC2521X301	NGUYỄN LÊ ĐỨC ANH	ED2521X1	16/12/1997						
28	DC2521X302	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	ED2521X1	10/05/1996						
29	DC2521X303	HUỲNH THỊ TÚ CẦM	ED2521X1	15/04/1997					CT	
30	DC2521X304	TRIỆU THÙY DUNG	ED2521X1	25/12/1996						
31	DC2521X305	NGUYỄN HÀ GIANG	ED2521X1	06/07/1996						
32	DC2521X312	VÕ ĐĂNG KHOA	ED2521X1	05/12/2001						
33	DC2521X319	DƯƠNG KIM NGÂN	ED2521X1	13/01/1995						
34	DC2521X327	NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG	ED2521X1	21/01/1996						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán tài chính 1** Mã học phần: **KT341** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002516 - Hà Mỹ Trang** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ET2521X1** Phòng thi: **103**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
35	DC2521X338	LÝ KIM Ý	ED2521X1	20/02/1999						
36	NS2521X103	LÊ THỊ HỒNG HUỆ	ET2521X1	04/09/2004						

Tổng số: 36 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Luật đất đai** Mã học phần: **KL327** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002405 - Châu Hoàng Thân** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2432X4** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2332X340	PHẠM GIA TRỌNG TÍN	ET2332X2	01/10/1999						
2	DC2432X783	NGUYỄN QUỐC THÁI	EP2432X4	18/08/1995						
3	DC2432X908	TRẦN HOÀNG ANH	ED2432X4	23/08/1996						
4	DC2432X910	TRẦN QUỐC ANH	ED2432X4	04/03/1994						
5	DC2432X930	VÕ TRẦN ĐĂNG KHOA	ED2432X4	13/02/1991						
6	DC2432X933	CAO PHI YẾN LINH	ED2432X4	23/09/1999						
7	DC2432X939	VÕ THỊ THU MỸ	ED2432X4	28/08/1995						
8	DC2432X941	LÊ HOÀNG NAM	ED2432X4	01/01/1986						
9	DC2432X945	DƯƠNG HẠNH NGUYÊN	ED2432X4	25/06/1984						
10	DC2432X973	LƯ HẠO VÂN	ED2432X4	07/01/2001						

Tổng số: 10 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Quản trị quan hệ khách hàng** Mã học phần: **KT358E** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001877 - Lê Thị Thu Trang** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EF2122X2** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2322X318	TRẦN THANH PHONG	ED2322X1	24/12/1996					CT	
2	DC2420X152	TRẦN MỘNG CƠ	ET2422X2	28/05/2003						
3	DC2422X056	LÊ HUỲNH NGỌC HÂN	EP2422X2	17/09/2001						
4	DC2422X057	NGUYỄN MINH HIẾU	EP2422X2	18/11/1999						
5	DC2422X066	NGUYỄN NGỌC QUẾ TRÂN	EP2422X2	03/04/1995						
6	DC2422X068	TRƯƠNG QUANG TRƯỜNG	EP2422X2	06/02/2004						
7	DC2422X070	NGUYỄN TƯỜNG VI	EP2422X2	22/10/1988						
8	DC2422X073	NGUYỄN VĂN TRÚC	EP2422X2	11/12/1990						
9	DC2422X081	NGUYỄN HỒNG LOAN	EP2422X2	01/03/1998						
10	DC2422X088	ĐẶNG NGỌC TRÂM	EP2422X2	09/06/2002						
11	DC2422X095	TRẦN THỊ THUỲ MỴ	EP2422X2	18/10/1999						
12	DC2422X097	NGUYỄN HỒNG THẢO	EP2422X2	04/10/2005						
13	DC2422X121	TRẦN SĨ MINH	ET2422X2	06/11/1999						
14	DC2422X124	VÕ THỊ TÚ QUYÊN	ET2422X2	02/05/2002						
15	DC2422X126	TRẦN LÊ MINH THƯ	ET2422X2	19/05/2000						
16	DC2422X137	TRẦN TUẤN ANH	ET2422X2	08/04/1992						
17	DC2422X139	ĐẶNG GIA HY	ET2422X2	21/12/2003						
18	DC2422X362	NGUYỄN THÀNH HUẤN	ED2422X2	17/05/1992						
19	DC2422X377	THÂN THÀNH LUÂN	ED2422X2	13/05/1999						
20	DC2422X414	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	EP2422X3	16/07/1995						
21	DC2422X600	BÙI VĂN CHẮC	EC2422X3	20/01/1990						
22	DC2422X605	THỊ CHÚC LY	EC2422X3	29/06/2002						
23	DC2422X613	PHẠM THỊ ANH THƯ	EC2422X3	19/04/1996						
24	DC2422X616	NGUYỄN THANH TRUNG	EC2422X3	02/05/1993						
25	KT2122X423	NGUYỄN THÀNH LONG	EF2122X2	20/07/1991						

Tổng số: 25 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Bệnh dinh dưỡng** Mã học phần: **NN304** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002699 - Vũ Ngọc Minh Thư** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED2467X2** Phòng thi: **104**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM2467X434	PHAN HẢI PHẬN	ED2467X2	15/03/1986						
2	DC2467X381	PHẠM THỊ THU NGHĨA	ED2467X2	24/06/1999						
3	DC2467X382	LÊ MINH NGỌC	ED2467X2	01/01/1982						
4	DC2467X390	NGUYỄN MINH TÂM	ED2467X2	06/12/2001						
5	DC2467X392	ĐẶNG QUỐC THỊNH	ED2467X2	25/08/2004						
6	DC2467X395	VĂN QUỐC THANH THỦY	ED2467X2	06/10/1979						
7	DC2467X396	TRẦN ĐỨC TÍN	ED2467X2	17/08/1989						
8	DC2467X400	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	ED2467X2	30/08/1981						
9	DC2467X404	TẠ THỜI CƠ	ED2467X2	15/03/1978						
10	DC2467X407	LÊ HOÀNG GHI	ED2467X2	18/12/2000						
11	DC2467X414	NGUYỄN TRẦN TRỌNG NHÂN	ED2467X2	10/10/2001						
12	DC2467X419	TRẦN THỊ THU THẢO	ED2467X2	02/09/1979						
13	DC2467X429	ĐẶNG KIM HIÊN	ED2467X2	08/02/1999						
14	DC2467X431	PHẠM VĂN MUÔN	ED2467X2	18/10/2003						
15	DC2467X432	NGUYỄN PHƯỚC TÂM NGỌC	ED2467X2	18/05/2000						
16	DC2467X437	RÍCH SO NY	ED2467X2	22/12/1999						

Tổng số: 16 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Lý thuyết đồ thị** Mã học phần: **CT175** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002692 - Trần Việt Châu** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC25V7X1** Phòng thi: **105**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC24V7X627	CAO NGỌC TÂM	EC24V7X2	12/07/1998						
2	DC25V7X226	NGUYỄN HỬU NHÂN	EC25V7X1	14/01/2003						
3	DC25V7X228	TRẦN MINH NHỰT	EC25V7X1	24/01/1999						
4	DC25V7X232	TĂNG TỐ THANH	EC25V7X1	18/05/1978						
5	DC25V7X236	ĐOÀN QUỐC THỊNH	EC25V7X1	19/04/1988						
6	DC25V7X240	HUỲNH QUANG TRÍ	EC25V7X1	17/02/1995						
7	DC25V7X243	NGUYỄN MINH TÝ	EC25V7X1	16/11/2003						

Tổng số: 7 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Hệ thống thông tin kế toán 1** Mã học phần: **KT370** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001986 - Nguyễn Thúy An** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC2520X1** Phòng thi: **105**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2420X504	PHAN PHƯƠNG YẾN NHI	EP2420X3	27/08/2000						
2	DC2420X506	LÊ HOÀNG OANH	EP2420X3	17/07/2001						
3	DC2420X603	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	ET2420X3	09/12/1997						
4	DC2420X627	BÙI THỊ XUÂN THẢO	ET2420X3	29/04/1977						
5	DC2420X800	LƯU DUYỆT AN	ED2420X3	17/06/1996						
6	DC2420X823	TRẦN MINH THÀNH	ED2420X3	08/06/1985						
7	DC2520X217	HỒ THỊ CẨM TIÊN	EC2520X1	31/08/1992						

Tổng số: 7 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp văn căn bản 2 (*)** Mã học phần: **FL002** Nhóm: **1E02**
CBGD: **003141 - Nguyễn Minh Thư** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **EC25V1X2** Phòng thi: **105**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BK25V1X155	VÕ HOÀNG PHÁT	EC25V1X2	09/09/2004						
2	DC24V1X272	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	ED24V1X6	07/04/1998					CT	
3	DC25V1X008	TRẦN TỬ GIANG	EP25V1X1	26/02/2001						
4	DC25V1X009	NGUYỄN KIM HẠNH	EP25V1X1	09/03/2005						
5	DC25V1X017	DƯƠNG HỒNG LUÂN	EP25V1X1	28/07/2006					CT	
6	DC25V1X027	PHẠM NHỰT QUANG	EP25V1X1	15/02/1995					CT	
7	DC25V1X030	NGUYỄN NGỌC TRANG THANH	EP25V1X1	13/11/1991						
8	DC25V1X031	NGUYỄN TRỌNG TÍN	EP25V1X1	02/07/2000						
9	DC25V1X035	LÊ THỊ HUYỀN TRÂN	EP25V1X1	25/05/2005						
10	DC25V1X105	NGUYỄN HỮU ĐANG	ET25V1X1	10/06/1996						
11	DC25V1X123	NGUYỄN THANH THÚY	ET25V1X1	03/08/1998						
12	DC25V1X132	NGÔ THÙY ANH	EC25V1X2	27/08/1999						
13	DC25V1X139	HUỲNH THỊ CẨM GIÀU	EC25V1X2	26/02/2001						
14	DC25V1X143	NGUYỄN QUỐC LĨNH	EC25V1X2	27/01/2003						
15	DC25V1X144	HÀ THỊ TRÚC MAI	EC25V1X2	16/02/1989						
16	DC25V1X145	LƯU HÙNG MINH	EC25V1X2	17/08/2004						
17	DC25V1X154	NGUYỄN VƯƠNG BÍCH NHƯ	EC25V1X2	16/01/2004						

Tổng số: 17 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Ngữ pháp trung cấp** Mã học phần: **SG280** Nhóm: **1E02**
CBGD: **001262 - Huỳnh Chí Minh Huyên** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X2** Phòng thi: **108**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	CM25V1X441	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG NGHI	ED25V1X2	20/07/2002						
2	DC25V1X300	PHẠM HUỲNH THU AN	ED25V1X1	21/01/1996						
3	DC25V1X301	KHUẤT THỊ TÚ ANH	ED25V1X1	10/11/1997						
4	DC25V1X302	NGUYỄN NGỌC KIM ANH	ED25V1X1	17/10/1996						
5	DC25V1X303	TRẦN NGỌC LAN ANH	ED25V1X1	17/11/1999						
6	DC25V1X304	LÊ HOÀNG ÂN	ED25V1X1	07/02/1998						
7	DC25V1X305	BÙI THẾ BẢO	ED25V1X1	05/11/1996						
8	DC25V1X307	PHẠM THỊ HỒNG CHÚC	ED25V1X1	22/12/1991						
9	DC25V1X308	PHẠM THỊ KIM CƯƠNG	ED25V1X2	23/05/1992						
10	DC25V1X309	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X1	09/07/1984						
11	DC25V1X310	CHÂU HỒNG DIỄM	ED25V1X1	07/02/1995						
12	DC25V1X313	LÊ HUỲNH KIM DƯƠNG	ED25V1X1	18/08/2000						
13	DC25V1X315	CÔ VĂN GẦN	ED25V1X2	19/02/1996						
14	DC25V1X316	LÝ A GIA	ED25V1X2	22/11/1999						
15	DC25V1X319	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HẰNG	ED25V1X2	02/03/1995						
16	DC25V1X323	NGUYỄN VIẾT HIẾU	ED25V1X1	08/12/2001						
17	DC25V1X326	NGUYỄN ĐĂNG HUY	ED25V1X1	29/01/2000						
18	DC25V1X327	NGUYỄN THÁI HUY	ED25V1X1	01/07/1996						
19	DC25V1X329	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	ED25V1X1	01/12/1987						
20	DC25V1X333	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	ED25V1X1	17/05/1990						
21	DC25V1X334	ĐỖ ĐỨC KHANG	ED25V1X1	17/09/1999						
22	DC25V1X336	NGUYỄN DUY KHÁNH	ED25V1X1	04/10/1993						
23	DC25V1X338	LÊ HUỲNH VŨ LIÊM	ED25V1X1	08/05/2000						
24	DC25V1X341	LÊ THỊ HOÀNG MY	ED25V1X1	12/10/1998						
25	DC25V1X342	HOÀNG THỊ KIM NGÂN	ED25V1X2	26/05/1995						
26	DC25V1X343	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	ED25V1X1	17/02/1996						
27	DC25V1X344	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ED25V1X1	27/09/1999						
28	DC25V1X345	CAO THỊ THỦY NGÂN	ED25V1X2	23/04/2001						
29	DC25V1X346	ĐẶNG LƯU KHÁNH NGỌC	ED25V1X1	14/12/1991						
30	DC25V1X347	TRẦN NGUYỄN YẾN NGỌC	ED25V1X1	12/10/1997						
31	DC25V1X349	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	ED25V1X1	16/08/1985						
32	DC25V1X350	BÀNH DƯƠNG YẾN NHI	ED25V1X2	16/07/1995						
33	DC25V1X355	HUỲNH THỊ CẨM NHUNG	ED25V1X2	28/09/1989						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Ngữ pháp trung cấp** Mã học phần: **SG280** Nhóm: **1E02**
CBGD: **001262 - Huỳnh Chí Minh Huyên** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X2** Phòng thi: **108**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
34	DC25V1X356	DƯ THỊ HUỲNH NHƯ	ED25V1X1	30/11/1985						
35	DC25V1X360	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	ED25V1X1	27/11/1996						
36	DC25V1X361	TIỀN NGUYỄN HẢI QUYÊN	ED25V1X1	28/10/1999						
37	DC25V1X363	KHƯƠNG ANH TẤN	ED25V1X1	26/11/1993						
38	DC25V1X364	NGUYỄN HUỲNH THANH THANH	ED25V1X1	21/04/1977					CT	
39	DC25V1X366	NGÔ NGỌC THẢO	ED25V1X1	21/06/1979						
40	DC25V1X371	LÊ THANH THÚY	ED25V1X1	11/06/1987						
41	DC25V1X374	MÃ NGỌC DIỄM TIÊN	ED25V1X1	17/09/2000						
42	DC25V1X380	BÙI THỊ NGỌC TÚ	ED25V1X1	25/04/1988						
43	DC25V1X381	LÊ CẨM TÚ	ED25V1X1	27/04/1996						
44	DC25V1X383	NGUYỄN GIA THÔNG TUỆ	ED25V1X1	15/12/2002						
45	DC25V1X384	TRẦN MỸ TUYỀN	ED25V1X1	11/11/1995						
46	DC25V1X385	VÕ THỊ HỒNG TUYẾT	ED25V1X2	19/09/1987						
47	DC25V1X386	ĐẶNG GIA UYÊN	ED25V1X1	14/01/2000						
48	DC25V1X391	CHÂU HOÀNG THANH VY	ED25V1X1	25/04/1998						
49	DC25V1X400	ĐẶNG NGUYỄN KIM ANH	ED25V1X2	24/10/1996						

Tổng số: 49 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Ngữ pháp trung cấp** Mã học phần: **SG280** Nhóm: **1E02**
CBGD: **001262 - Huỳnh Chí Minh Huyên** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X2** Phòng thi: **109**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC25V1X401	TRƯƠNG QUỐC BẢO	ED25V1X2	23/06/1995						
2	DC25V1X402	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	ED25V1X2	25/07/1991						
3	DC25V1X403	VÕ VĂN BÌNH	ED25V1X2	01/01/1975						
4	DC25V1X404	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X2	24/07/1986						
5	DC25V1X410	NGUYỄN TRẦN TẤN ĐẠT	ED25V1X2	04/10/1995						
6	DC25V1X412	TRẦN VĂN ĐỊNH	ED25V1X2	02/11/2000					CT	
7	DC25V1X416	HUỲNH LÊ NHỰT HÀO	ED25V1X2	01/01/1998						
8	DC25V1X421	PHẠM ĐĂNG HOÀNG	ED25V1X2	17/11/1985						
9	DC25V1X422	NGUYỄN HỒ HUY	ED25V1X2	03/12/1991						
10	DC25V1X424	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	ED25V1X2	17/05/2001						
11	DC25V1X425	HUỲNH BÁ KHẢI	ED25V1X2	26/09/1992						
12	DC25V1X426	TRỊNH QUỐC KHÁNH	ED25V1X2	01/06/1998						
13	DC25V1X431	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	ED25V1X2	30/08/1993						
14	DC25V1X434	ĐẶNG BẢO LỘC	ED25V1X2	01/01/1979						
15	DC25V1X439	NGUYỄN THỊ BẢO NGÂN	ED25V1X2	05/06/1994						
16	DC25V1X443	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	ED25V1X2	27/08/1988						
17	DC25V1X445	NGUYỄN THANH NHÀN	ED25V1X2	19/07/1993						
18	DC25V1X446	TRƯƠNG NGỌC NHI	ED25V1X2	26/05/1994						
19	DC25V1X453	CAO THỊ LAN PHƯƠNG	ED25V1X1	19/10/1980						
20	DC25V1X456	TRƯƠNG MINH QUÂN	ED25V1X2	24/12/2000						
21	DC25V1X457	LÊ THỊ QUỲNH	ED25V1X2	25/05/1981						
22	DC25V1X458	PHẠM THANH SANG	ED25V1X2	02/12/1997						
23	DC25V1X462	NGUYỄN NGỌC TÀI	ED25V1X2	08/10/1998						
24	DC25V1X463	PHAN VĂN TÀI	ED25V1X2	10/10/1997						
25	DC25V1X465	TRẦN VĂN TẤN	ED25V1X2	01/01/1992						
26	DC25V1X466	ĐINH THỊ KIM THANH	ED25V1X2	10/09/1992						
27	DC25V1X469	LÊ PHƯỚC THỊNH	ED25V1X2	06/01/1994						
28	DC25V1X471	NGUYỄN MINH THÙY	ED25V1X2	24/07/1990						
29	DC25V1X472	PHAN THỊ KIM THÚY	ED25V1X2	28/06/1996						
30	DC25V1X475	VÕ THỊ HỒNG THƯ	ED25V1X2	05/12/1993						
31	DC25V1X476	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	ED25V1X2	20/10/1999						
32	DC25V1X481	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	ED25V1X2	13/12/2001						
33	DC25V1X483	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	ED25V1X2	11/01/2001						
34	DC25V1X484	TRẦN THỊ THANH TRÚC	ED25V1X2	02/11/1998						

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Ngữ pháp trung cấp** Mã học phần: **SG280** Nhóm: **1E02**
CBGD: **001262 - Huỳnh Chí Minh Huyên** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **21-12-2025** Ca thi: **10g00** Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Lớp: **ED25V1X2** Phòng thi: **109**

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
35	DC25V1X485	HUỲNH VĂN TRƯỜNG	ED25V1X2	07/06/2001						
36	DC25V1X487	VÕ QUỐC TUẤN	ED25V1X2	11/03/1990						
37	DC25V1X488	NGUYỄN HUY TÙNG	ED25V1X2	25/08/1991						
38	DC25V1X489	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG UYÊN	ED25V1X2	26/01/1998						
39	DC25V1X490	NGUYỄN SĨ GIÁNG VÂN	ED25V1X2	02/09/2000						
40	DC25V1X491	NGUYỄN VĂN VUI	ED25V1X2	16/08/1986					CT	

Tổng số: 40 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: ..... Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi